

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 532/2018/HSST
Ngày 25/12/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Phụng
2. Bà Trần Thanh Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2018 tại Hội trường tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 518/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 528/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Duy H, sinh ngày 28/01/1982.

Nơi ĐKKTT và chỗ ở tổ 21, phường QT, thành phố TN, quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không nghề. Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1955, con bà: Vũ Thị T, sinh năm 1955, đều trú tại: Tổ 21, phường QT, thành phố TN, tỉnh TN. Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con thứ nhất, có vợ Lý Thị Q, sinh năm 1986, có 01 con sinh năm 2012, hiện trú tại tổ 21, phường QT, thành phố TN, tỉnh TN.

- Tiền án; tiền sự: không

- Nhân thân: tại Bản án số 56/2005/HSST ngày 31/3/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong phần án phí, tiền phạt, truy thu ngày 30/9/2011. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/10/2018 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng: Ông Bùi Văn T1 sinh năm 1960, trú tại tổ 08, phường TĐ, thành phố TN (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 25 phút ngày 31/10/2018, tổ công tác của Công an phường TĐ, thành phố TN đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực tổ 03, phường TĐ, thành phố Thái Nguyên phát hiện 01 nam thanh niên (sau xác định là Nguyễn Duy H) có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiếp cận, yêu cầu kiểm tra, H tự giác lấy từ lòng bàn tay phải 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp. H khai 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là Heroine của H. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của H là: 0,138 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 1179 ngày 07/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Duy H là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,138 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Duy H khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 31/10/2018, H đi một mình từ khoa lấy của bệnh viện A TN ra cổng của bệnh viện A để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp 1 người lái xe ôm (không rõ lai lịch, địa chỉ) và nhờ người lái xe ôm mua hộ 100.000 đồng ma túy Heroine, người lái xe ôm đòi trả công là 20.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong H đưa cho người lái xe ôm 120.000 đồng thì người lái xe ôm đi đâu mua ma túy H không rõ. Khoảng 10 phút sau thì người lái xe ôm quay về và đưa cho H 02 ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng. H để trong lòng bàn tay phải đi tìm chỗ sử dụng H chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên. Lời khai trên của Nguyễn Duy H phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án là: 01 bì niêm phong ký hiệu H1.

Tại bản Cáo trạng số 529/CT-VKSTPTN ngày 30 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Trong phần luận tội, tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ quy kết bị cáo Nguyễn Duy H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đánh giá nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Nguyễn Duy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Duy H từ 15 đến 18 tháng tù giam.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu H1

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Phần lời nói sau cùng bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Hội đồng xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 10 giờ 25 phút ngày 31/10/2018, tại khu vực tổ 03, phường TĐ, thành phố TN, Nguyễn Duy H đang tàng trữ 0,138 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường TĐ, thành phố TN phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo biết ma túy là vật cấm được Nhà quản lý NH vấn cổ tình tàng trữ 0,138 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy...thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam”.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Nguyễn Duy H chưa có tiền án tiền sự, có nhân thân xấu như năm 2005 bị Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài mà lại tiếp tục phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình, bị cáo không phải phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không chịu cai nghiện, tu dưỡng rèn luyện bản thân, nên cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để bị cáo thấy được sự nghiêm khắc của pháp luật đối với bị cáo để bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật, rèn luyện bản thân cải tạo trở thành người tốt.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu H1, là vật cấm và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí

- Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nH theo biên bản xác minh, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, theo Nguyễn Duy H khai đã nhờ người đàn ông lái xe ôm (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua hộ. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy H 18 (mười tám) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2018. Không phạt bổ sung đối với bị cáo;

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự .

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: H1.

Biên bản giao nhận vật chứng số 70 ngày 28/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu HS; Lưu BP.

Nguyễn Thu Huệ

